

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

Số: **307/2020/QĐST- HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Triều, ngày 04 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 440/2020/TLST- HNGĐ, ngày 16/10/2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn Tr, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn Tr, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2020

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không vi phạm đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

Anh Nguyễn Văn T trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục hai con chung tên là Nguyễn Chiến Th, sinh ngày 30/5/2012 và Nguyễn Phương N, sinh ngày 06/10/2015 đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi), chị Nguyễn Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T.

Bên không nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

b. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị M đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà anh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Đông Triều, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000288, ngày 16/10/2020. Trả lại Anh Nguyễn Văn T 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh ;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- UBND xã Bình Khê, Tx Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

(Đã ký)

Phạm Xuân Diễn